| | |
|---|---|
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 80/2026/NQ-HĐND | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2026* |

# NGHỊ QUYẾT
## Quy định một số chính sách thu hút, hỗ trợ, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;*

*Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;*

*Xét Tờ trình số 1551/TTr-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách thu hút, hỗ trợ, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 305/BC-BVHXH ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách thu hút, hỗ trợ, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách thu hút, hỗ trợ, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 28 Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16, cụ thể:

1. Chính sách thu hút nhân lực y tế đến làm việc tại Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố Hồ Chí Minh và bác sĩ tại trạm y tế xã, phường, đặc khu.

2. Chính sách hỗ trợ hằng tháng đối với nhân lực y tế trực tiếp làm việc tại Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố Hồ Chí Minh, bác sĩ trực tiếp làm việc tại trạm y tế xã, phường, đặc khu và nhân lực y tế làm việc trực tiếp, thường xuyên tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn đặc khu Côn Đảo.

3. Chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà ở đối với viên chức, người lao động được bố trí công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn đặc khu Côn Đảo.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Bác sĩ, dược sĩ, y sĩ, điều dưỡng, cấp cứu viên ngoại viện được tuyển dụng

vào làm viên chức tại Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bác sĩ được tuyển dụng, đang trực tiếp làm việc tại trạm y tế xã, phường, đặc khu.

3. Viên chức, người lao động theo hợp đồng lao động tại vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đang trực tiếp làm việc tại Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Viên chức, người lao động theo hợp đồng lao động tại vị trí việc làm thuộc chức danh chuyên môn y tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt, làm việc trực tiếp, thường xuyên tại cơ sở y tế công lập trên địa bàn đặc khu Côn Đảo.

5. Viên chức, người lao động thuộc cơ sở y tế công lập trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh được bố trí công tác tại cơ sở y tế công lập trên địa bàn đặc khu Côn Đảo.

6. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

## Chương II
## CHÍNH SÁCH THU HÚT, HỖ TRỢ, PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

### Mục 1
### CHÍNH SÁCH THU HÚT

**Điều 3. Chính sách thu hút tại Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố Hồ Chí Minh**

1. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được hưởng chính sách thu hút một lần theo các mức sau đây:

a) Bác sĩ tốt nghiệp chương trình đào tạo bác sĩ nội trú, bác sĩ có học vị thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ chuyên khoa trở lên theo quy định của pháp luật chuyên ngành: 80 lần mức lương tối thiểu tháng áp dụng đối với địa bàn vùng I theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả;

b) Bác sĩ không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này: 40 lần mức lương tối thiểu tháng áp dụng đối với địa bàn vùng I theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả;

c) Dược sĩ, y sĩ, điều dưỡng, cấp cứu viên ngoại viện có trình độ cao đẳng trở lên: 30 lần mức lương tối thiểu tháng áp dụng đối với địa bàn vùng I theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả.

2. Khoản thu hút được chi trả một lần sau khi quyết định tuyển dụng có hiệu lực và người được tuyển dụng được bố trí trực tiếp thực hiện công tác chuyên môn tại Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 4. Chính sách thu hút tại trạm y tế xã, phường, đặc khu**

1. Bác sĩ quy định tại khoản 2 Điều 2, đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị quyết này, được tuyển dụng để bổ sung số lượng bác sĩ còn thiếu tại trạm y tế có dưới 05 bác sĩ được hưởng chính sách thu hút một lần theo các mức

sau đây:

a) Bác sĩ tốt nghiệp chương trình đào tạo bác sĩ nội trú, bác sĩ có học vị thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ chuyên khoa trở lên theo quy định của pháp luật chuyên ngành: 80 lần mức lương tối thiểu tháng áp dụng đối với địa bàn vùng I theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả;

b) Bác sĩ không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này: 40 lần mức lương tối thiểu tháng áp dụng đối với địa bàn vùng I theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả.

2. Số lượng bác sĩ được hưởng chính sách thu hút tại mỗi trạm y tế không vượt quá số lượng còn thiếu để đủ 05 bác sĩ, được xác định tại thời điểm cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch tuyển dụng; áp dụng cho trạm y tế không đủ 05 bác sĩ sau khi có thông báo tuyển dụng 02 lần. Trạm y tế có từ đủ 05 bác sĩ trở lên không thực hiện chính sách thu hút tại Điều này.

3. Bác sĩ được tuyển dụng và bố trí trực tiếp làm việc tại Trạm Y tế xã đảo Thạnh An được hưởng mức thu hút bằng 1,2 lần, tại Trạm Y tế đặc khu Côn Đảo được hưởng mức thu hút bằng 1,5 lần mức tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Khoản thu hút được chi trả một lần sau khi quyết định tuyển dụng có hiệu lực và người được tuyển dụng được bố trí trực tiếp thực hiện công tác chuyên môn tại trạm y tế xã, phường, đặc khu.

## Mục 2
## CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HẰNG THÁNG

### Điều 5. Chính sách hỗ trợ hằng tháng tại Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố Hồ Chí Minh và trạm y tế xã, phường, đặc khu

1. Đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ 3.000.000 đồng/người/tháng.

2. Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ 3.000.000 đồng/người/tháng. Trường hợp trực tiếp làm việc tại Trạm Y tế xã đảo Thạnh An được hưởng mức hỗ trợ bằng 1,2 lần; tại Trạm Y tế đặc khu Côn Đảo được hưởng mức hỗ trợ bằng 1,5 lần mức hỗ trợ quy định tại khoản này.

### Điều 6. Chính sách hỗ trợ hằng tháng tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn đặc khu Côn Đảo

1. Đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này, trừ người làm việc tại Trạm Y tế đặc khu Côn Đảo và người thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, được hỗ trợ hằng tháng như sau:

a) Bác sĩ: 10.000.000 đồng/người/tháng;

b) Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, cấp cứu viên ngoại viện, dược sĩ và người giữ chức danh chuyên môn y tế khác có trình độ cao đẳng trở lên: 5.000.000 đồng/người/tháng.

2. Đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết này thuộc cơ sở y tế công lập trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, có địa điểm làm việc ở ngoài đặc khu Côn Đảo ngay trước khi được cấp có thẩm quyền điều động, biệt phái, phân công hoặc bố trí làm việc trực tiếp, thường xuyên tại cơ sở y tế công lập có trụ sở hoặc địa điểm hoạt động trên địa bàn đặc khu Côn Đảo, trừ Trạm Y tế đặc khu Côn Đảo, được hỗ trợ hằng tháng như sau:

a) Bác sĩ có học hàm giáo sư, phó giáo sư; học vị tiến sĩ hoặc bác sĩ chuyên khoa cấp II: 30.000.000 đồng/người/tháng;

b) Bác sĩ tốt nghiệp chương trình đào tạo bác sĩ nội trú, có học vị thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ chuyên khoa: 25.000.000 đồng/người/tháng;

c) Bác sĩ không thuộc trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này: 18.000.000 đồng/người/tháng;

d) Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, cấp cứu viên ngoại viện, dược sĩ và người giữ chức danh chuyên môn y tế khác có trình độ đại học trở lên: 15.000.000 đồng/người/tháng;

đ) Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, cấp cứu viên ngoại viện, dược sĩ và người giữ chức danh chuyên môn y tế khác có trình độ cao đẳng: 12.000.000 đồng/người/tháng.

3. Người thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn theo Nghị quyết số 51/2026/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không thuộc đối tượng hưởng chính sách quy định tại Điều này.

## Mục 3
## CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ Ở

### Điều 7. Chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà ở tại đặc khu Côn Đảo

1. Đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ hằng tháng quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết này đồng thời được hỗ trợ tiền thuê nhà ở khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

a) Có nhu cầu và thực tế thuê nhà ở trong thời gian công tác tại đặc khu Côn Đảo;

b) Chưa được bố trí nhà ở công vụ, nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc chỗ ở do cơ quan, đơn vị thanh toán chi phí.

2. Mức hỗ trợ tiền thuê nhà ở hằng tháng bằng 1,2 lần mức lương tối thiểu tháng áp dụng đối với địa bàn vùng I theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả.

3. Không chi trả khoản hỗ trợ tiền thuê nhà ở trong các trường hợp sau đây:

a) Đã được bố trí nhà ở công vụ, nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc chỗ ở do cơ quan, đơn vị thanh toán chi phí nhưng không sử dụng;

b) Được thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác theo quy định của pháp luật về công tác phí;

c) Được hưởng chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà ở khác từ ngân sách nhà nước;

d) Nghỉ việc không hưởng lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng;

đ) Bị tạm đình chỉ công tác;

e) Không trực tiếp làm việc tại cơ sở y tế công lập trên địa bàn đặc khu Côn Đảo từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng.

4. Người thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn theo Nghị quyết số 51/2026/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không thuộc đối tượng hưởng chính sách quy định tại Điều này.

## Chương III
## NGUYÊN TẮC HƯỞNG, CHI TRẢ, CAM KẾT CÔNG TÁC VÀ HOÀN TRẢ KINH PHÍ THU HÚT

### Điều 8. Nguyên tắc hưởng và chi trả chính sách

1. Chính sách thu hút quy định tại Điều 3 và Điều 4 Nghị quyết này chỉ áp dụng đối với người được tuyển dụng lần đầu vào làm viên chức tại Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố Hồ Chí Minh hoặc trạm y tế xã, phường, đặc khu kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực; không áp dụng đối với trường hợp tiếp nhận, điều động, chuyển công tác, chuyển giao nguyên trạng từ cơ quan, đơn vị công lập khác hoặc đã từng công tác tại vị trí thuộc đối tượng hưởng chính sách, sau đó thôi việc, chấm dứt hợp đồng và được tuyển dụng lại vào cơ quan, đơn vị hoặc hệ thống trạm y tế tương ứng.

2. Trong thời gian Nghị quyết này có hiệu lực, mỗi người chỉ được hưởng một lần chính sách thu hút quy định tại Điều 3 hoặc Điều 4 Nghị quyết này, kể cả trường hợp thay đổi nơi công tác.

3. Khoản hỗ trợ hằng tháng quy định tại Điều 5 và Điều 6 Nghị quyết này được chi trả hằng tháng cùng kỳ lương, kể từ tháng đối tượng đáp ứng đầy đủ điều kiện hưởng, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.

4. Không chi trả khoản hỗ trợ hằng tháng quy định tại Điều 5 và Điều 6 Nghị quyết này trong tháng đối với một trong các trường hợp sau đây:

a) Nghỉ việc không hưởng lương từ 14 ngày làm việc trở lên;

b) Bị tạm đình chỉ công tác;

c) Không trực tiếp làm việc tại cơ quan, đơn vị hoặc địa bàn thuộc phạm vi áp dụng chính sách từ 14 ngày làm việc trở lên.

### Điều 9. Cam kết thời gian công tác và hoàn trả kinh phí thu hút

1. Người được hưởng chính sách thu hút quy định tại Điều 3 và Điều 4 Nghị quyết này có trách nhiệm cam kết công tác tại Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố Hồ Chí Minh hoặc trạm y tế xã, phường, đặc khu tối thiểu 60 tháng kể từ ngày tuyển dụng, theo đúng cơ quan, đơn vị, địa bàn áp dụng mức thu hút đã hưởng.

2. Người hưởng chính sách thu hút phải hoàn trả toàn bộ kinh phí đã nhận khi

thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc theo nguyện vọng cá nhân trước khi hoàn thành thời gian cam kết;

b) Chuyển công tác ra ngoài cơ quan, đơn vị, hệ thống hoặc địa bàn đã cam kết theo nguyện vọng cá nhân trước khi hoàn thành thời gian cam kết;

c) Bị buộc thôi việc hoặc bị xử lý kỷ luật dẫn đến việc phải chuyển công tác ra ngoài phạm vi đã cam kết trước khi hoàn thành thời gian cam kết.

3. Người hưởng chính sách thu hút chưa hoàn thành thời gian cam kết không phải hoàn trả kinh phí đã nhận khi chấm dứt công tác, chuyển công tác hoặc nghỉ hưu theo quyết định của cấp có thẩm quyền do sắp xếp tổ chức bộ máy, yêu cầu nhiệm vụ hoặc suy giảm khả năng lao động theo quy định của pháp luật.

## Chương IV
## NGUỒN KINH PHÍ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

### Điều 10. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

### Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

### Điều 12. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa XI, Kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2026./.*

***Nơi nhận:***
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Y tế, Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-Ly).

**CHỦ TỊCH**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Võ Văn Minh**